

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 31-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trung Du

Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký TAND huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS, ngày 24 tháng 02 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Thị T, sinh năm 1961; giới tính: Nữ; nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Văn H (chết) và bà Huỳnh Thị N (chết); chồng là Trần Văn T, sinh năm 1959; con có 04 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1985; tiền án: không; tiền sự: 02 tiền sự. Ngày 16/3/2022, bị Công an xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000đ, về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt xong. Ngày 03/10/2022, bị Công an xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000đ, về hành vi đánh bạc trái phép, chưa nộp phạt; Bị cáo được cho tại ngoại và hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Trần Văn Tg, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện V, Vĩnh Long.

2. Phạm Thị Thùy T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện V, Vĩnh Long.

3. Nguyễn Văn N, sinh năm 1981 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.
Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện V, Vĩnh Long.
4. Trần Thị Q, sinh năm 1964 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện V, Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/11/2022, tại khu vực vườn dừa của bà Trần Thị Q, thuộc ấp H, xã H, huyện V, Vĩnh Long, Trần Văn T và Trần Văn T đang chơi đánh bạc để uống bia. Lúc này, có Lê Thị T đến nhà của Phạm Thị Thùy T (nhà T kế bên nhà bà Q) do thấy T và Tr đang đánh bài nên đến xem và xin tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền. T nói đang đánh bài uống bia, T nói “Vậy cho đặt riêng một tụ”, T đồng ý và T ngồi xuống tham gia. T làm cái chơi bài cào 03 lá đếm nút, T chỉ cược tiền với T, không cược tiền với T. Khi chơi được 03 ván, mỗi ván 20.000đ, T thắng 01 ván và thua 02 ván, T kêu T thủ cái, nhưng T không đồng ý nên T đưa cho Tr chia bài, thì Công an xã H đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: Tiền Việt Nam 500.000đ; 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng có 39 lá bài; 01 tấm bạc cao su đã qua sử dụng.

Qua điều tra xác định:

Trần Văn T sử dụng số tiền 300.000đ để đánh bạc, thắng được số tiền 20.000đ nhưng chưa nhận tiền.

Lê Thị T sử dụng số tiền 50.000đ để đánh bạc, thua số tiền 20.000đ nhưng chưa đưa.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 350.000đ.

Qua điều tra Lê Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đối với Trần Văn T có hành vi đánh bạc trái phép nhưng chưa cấu thành tội phạm, nên Công an xã H đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Trần Văn Tr đã đi khỏi địa phương nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với bà Trần Thị Q không hay biết sự việc, Nguyễn Văn N và Phạm Thị Thùy T không tham gia đánh bạc, nên không xử lý.

Cáo trạng số: 15/CT-VKSHVL ngày 23/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Lê Thị T về tội: Đánh bạc; theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Thị T; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1

Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, đề tuyên phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy : 01 tấm bạc nylon ; 39 lá bài tây loại bài 52 lá (chưa qua sử dụng).

Đề nghị tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ và trả lại cho bị cáo số tiền 100.000đ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị T đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/11/2022, tại khu vực vườn dừa của bà Trần Thị Q, thuộc ấp H, xã H, huyện V, Vĩnh Long, bị cáo Lê Thị T cùng với Trần Văn T và Trần Văn Tr chơi đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào đếm nút thắng thua bằng tiền với số tiền bị thu giữ là 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng). Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: Đánh bạc; theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật tham gia sát phạt nhau chỉ vì lợi ích của bản thân. Hành vi của bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, nên đối với bị cáo cần xử lý nghiêm để phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền thắng thua không lớn, gia đình bị cáo có công với cách mạng, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm, vật chứng gồm: 01 tấm bạc nylon ; 39 lá bài tây loại bài 52 lá (chưa qua sử dụng).

Đối với 01 tấm bạc nylon ; 39 lá bài tây loại bài 52 lá (chưa qua sử dụng) là vật chứng mà bị cáo và các đối tượng dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) trong đó có số tiền 350.000đ bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước; số tiền 150.000đ là tiền thu trên người bị cáo trong đó có 50.000đ bị cáo dùng để đánh bạc, nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước và 100.000đ là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án, nên cần trả lại cho bị cáo. (theo giấy ủy nhiệm chi của Công an huyện Vũng Liêm lập ngày 24/02/2023)

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Do đó, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Do bị cáo là người cao tuổi, nên miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị T phạm tội “Đánh bạc”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị T: 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long nhận được bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm bạc nylon ; 39 lá bài tây loại bài 52 lá (chưa qua sử dụng).

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng).

Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo; UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Triệu Quốc Hiếu